

Việt Herald ngày Thứ Năm 28/10/ 2010
BINH CHỪNG NHẢY DÙ, 20 NĂM CHIẾN SỰ.

Người Phỏng Vấn: Ký giả Nguyễn Mạnh Trinh
Phỏng vấn một trong hai tác giả: Võ Trung Tín Và Nguyễn Hữu Viên

Binh chủng Nhảy dù là một đơn vị tổng trừ bị cấp sư đoàn của QLVNCH. Suốt trong chiều dài của cuộc chiến từ năm 1954 đến 1975, những chiến sĩ của binh chủng đã tham dự hầu hết những chiến dịch quan trọng và có mặt trong những trận đánh ác liệt nhất. Những thành quả lừng lẫy đã làm cho những người lính Nhảy Dù nổi danh thiện chiến kiêu hùng nhất không những của riêng của đất nước Việt Nam mà còn là của cả thế giới nữa. Đạt được những thành quả ấy, không biết bao nhiêu chiến sĩ đã hy sinh dưới cờ, đem xương máu của mình tô bồi cho đất nước. Những anh hùng vô danh, những người lính ở tuyến đầu, đã dệt nên những trang quân sử hiển hách. Truyền thống “Nhảy Dù Cố Gắng” của binh chủng đã tạo thành những chiến sĩ thép, không ngại khó khăn gian khổ nhưng vẫn đậm chất nhân bản của tình người.

Đã hơn ba chục năm qua, những ký ức của chiến sự oai hùng ấy vẫn được nhắc nhở luôn trong lòng những người lính cũ. Họ đã viết lại những trang sử mà họ đã có mặt. Và hôm nay, với một cuốn sách bìa cứng trang nhã trên tay, chúng tôi đã có dịp để nói chuyện. Nói là phỏng vấn thì có vẻ long trọng, chứ thực ra đây là câu chuyện giữa người đọc và người viết với sự chia sẻ của những người đã cùng thời cùng mặc chung bộ quần áo trận..



Nguyễn Mạnh Trinh (Hỏi):

1- Cuộc chiến đã qua hơn ba chục năm nay, tại sao bây giờ ở thời điểm hôm nay hai anh lại cho ra mắt tác phẩm này ?

Võ Trung Tín (TV):

Từ năm 1975 đến nay đã trên 35 năm, Chúng tôi không thấy một quyển sách nào, hay một tác giả nào viết lại một cách trung thực và đầy đủ về những trận đánh mà Binh Chủng Nhảy Dù đã từng tham dự. Hình như mọi người đã quên mất sự hiện diện của một đơn vị thiện chiến của QL-VNCH đã từng tham gia khắp các mặt trận

Trong khi đó, CS Hà Nội ngày nay đang chủ trương tuyên truyền láo khoét sự chiến thắng của họ bằng cách ngụy tạo, viết lại một cách sai lệch về các trận đánh khi xưa như Thường Đức, Xuân Lộc, Quảng Trị...

Là một quân nhân phục vụ trong Binh Chủng Nhảy Dù, Chúng tôi cảm thấy có bổn phận nói lên một sự thật nên cố gắng ghi lại những sự kiện trung thực về các trận đánh mà các đơn vị Nhảy Dù đã tham chiến để cho tuổi trẻ VN mai hậu hiểu rõ những hy sinh mà những người trai trẻ của thế hệ đi trước đã đóng góp cho Tổ Quốc Việt Nam.

Hỏi: - ý nghĩ của anh về cuộc chiến vừa qua? Với tư cách của một người lính đã trực tiếp chiến đấu?

TV: Là một người lính chiến của QL – VNCH, Chúng tôi nghĩ cuộc chiến đấu của chúng ta là một cuộc chiến đấu tự vệ hoàn toàn chính đáng.

Trong khi toàn dân Việt đã theo tiếng gọi của tổ quốc cùng vùng lên tranh đấu cho nền độc lập của nước nhà dưới ách đô hộ của thực dân Pháp thì thầy trò của ông Hồ Chí Minh đã lương lẽo với cuộc cách mạng của dân tộc, lợi dụng lòng yêu nước cuồng nhiệt của Thanh Niên Việt Nam thời đó, lợi dụng tinh thể rối ren của thời cuộc để cướp chính quyền

Ngày 17 tháng 8 năm 1945 tại Hà Nội, nương theo sự đầu hàng của quân Nhật, các viên chức Việt Nam và các đảng phái yêu nước Quốc Gia tổ chức cuộc tập họp dân chúng trước nhà hát lớn để ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim và biểu dương ý chí bảo vệ đất nước. Nhưng cuộc tập họp dân chúng ấy đã bị đảng Cộng sản do HCM lãnh đạo tung cán bộ trà trộn trong đám đông, lương lẽo hô hào đòi hỏi Hoàng Đế Bảo Đại thoái vị và cướp chính quyền tại Hà Nội. Rồi khi người Pháp trở lại theo sau quân Anh để giải giới quân Nhật, tái chiếm Sài Gòn và lan sang các tỉnh Nam Việt rồi Trung Việt và toàn cõi Việt Nam đẩy ông Hồ và đảng Cộng Sản của ông vô bụng.

Sau đó, được tập đoàn CS Nga Hoa bảo trợ toàn diện, đảng CS Hà Nội đã trở lại xua quân xâm lăng Nam Việt Nam với những vũ khí hiện đại được toàn khối CS tiếp trợ để áp đặt chế độ toàn trị độc tài lên dân tộc Việt Nam. Do đó toàn thể Quân Dân Miền Nam chống lại sự áp đặt bằng vũ lực hung bạo của Cộng Sản khát máu là một cuộc chiến hoàn toàn có chính nghĩa.

Hỏi: - Trở lại thời tuổi trẻ, tại sao lại tình nguyện gia nhập binh chủng nhảy dù? Dù biết rằng sẽ phải chịu nhiều gian khổ và nguy hiểm?

TV: Trước năm 1954, khi toàn dân tham gia kháng chiến chống Pháp, hầu hết những người trai trẻ đều hăng hái đi theo tiếng gọi của non sông. Trong gia đình tôi, Cha, Anh và Chị tôi đều tham gia phong trào Việt Minh kháng chiến chống Pháp. Cha Anh & Chị tôi đã thấy rõ sự lương lẽo gian ác của đảng CS, chính gia đình chúng tôi cũng bị đối xử phân biệt vì không một ai chịu gia nhập đảng CS, toàn dân trong vùng đều thấy rõ sự láo khoét và ác độc của đảng viên CS; nên thường có những câu về châm biếm như:

*“Thịt gà nấu với măng le
Tây đi Anh lại chạy te vô rừng
Cả trẻ chám nước mắt gừng
Tây về anh lại ăn mừng chiến công”*

Hay là

*“Chú phỉnh tôi rồi chính phủ ơi,
Chiến khu thu lúa chú khiên rồi
Thi đua chiến thắng thua đi mãi
Kháng chiến lâu ngày khiến chán thôi.”*

Do đó khi lớn lên, nhờ vào sự hướng dẫn của Cha Anh, tôi đã ý thức được thể nào là Quốc - Cộng. Nên khi tình nguyện vào quân đội tôi thích những Binh Chủng tác chiến gan lì vì vậy tôi đã tình nguyện về phục vụ trong Binh Chủng Nhảy Dù.

Hỏi: - Xin anh cho độc giả biết về những ngày tháng binh nghiệp của mình?

TV: Ngày 28 tháng 10 năm 1965, tôi tình nguyện nhập ngũ khóa 21 Trường Bộ Binh Thủ Đức. Sang giai đoạn 2 tôi được tuyển chọn học tại Trường Truyền Tin QLVNCH tại Vũng Tàu. Mãn khóa vào tháng 7 năm 1966 về phục vụ tại Phòng Truyền Tin Sư Đoàn 2 Bộ Binh tại Quảng Ngãi với nhiệm vụ Sĩ Quan Truyền Tin / Trung Tâm Hành Quân SĐ2BB.

Tháng 8 năm 1968, Tôi tình nguyện về Tiểu Đoàn Truyền Tin Sư Đoàn Nhảy Dù, và đảm nhận các chức vụ: Sĩ Quan Truyền Tin / Trung Tâm Hành Quân Sư Đoàn, Sĩ Quan Khai Thác / Phòng Truyền Tin

Sư Đoàn, Trung Tâm Trường Trung Tâm Truyền Tin và Đại Đội Trường Đại Đội Khai Thác Hành Quân / Tiểu Đoàn Truyền Tin.

Hỏi: - Ngày 30 tháng tư năm 1975, anh ở đâu và trong đơn vị nào?

TV: Ngày 20 tháng 3 năm 1975, tại sân bay Đà Nẵng tôi tháp tùng chuyên bay cuối cùng để di chuyển SĐND về bảo vệ Sài Gòn. Tại Sài Gòn, Đại Đội của tôi gồm cả thầy 13 Trung Đội Truyền Tin, trong số này có 5 Trung Đội cơ hữu và 8 Trung Đội quản trị ngoài bảng cấp số tân lập biệt phái cho các đơn vị tân lập thuộc Lữ Đoàn 4 Nhảy Dù do Trung Tá Lê Minh Ngọc làm Lữ Đoàn Trưởng.

Các Trung Đội Truyền Tin tân lập này gồm có một Sĩ Quan Trung Đội Trưởng và khoảng 20 quân nhân, sau khi huấn luyện và trang bị được tặng phái cho các Tiểu Đoàn 12, 14, 15, 16, 17, 18, Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh và Lữ Đoàn 4 Nhảy Dù.

Trong những ngày tháng sau cùng đó, Nhảy Dù đã tham chiến khắp các mặt trận từ Khánh Dương, Phan Rang, Long Khánh, chung quanh vòng đai Thủ Đô Sài Gòn. Với sự phân tán mỏng các đơn vị của mình ra khắp mặt trận như thế, hằng ngày chúng tôi đều phải trực tiếp theo dõi tin tức hoạt động của các đơn vị Nhảy Dù tại Trung Tâm Hành Quân / Sư Đoàn để chuẩn bị cho việc tiếp trợ khi cần thiết.

Hỏi: - Anh có thể kể về tình trạng ngày rã ngũ lúc đó?

TV: Trong tình trạng tác chiến của các đơn vị Nhảy Dù vô cùng khó khăn và nguy hiểm, các quân nhân bị thương không đủ thuốc men điều trị, số tổn thất không kịp bổ sung, súng đạn cạn dần không được tiếp vận thay thế. Nhảy Dù chiến đấu đơn độc không được tiếp trợ cận phòng do đó lần lượt các đơn vị Nhảy Dù bị thiệt hại nặng ở khắp các mặt trận từ Khánh Dương, Phan Rang, rồi Long Khánh... và sau cùng là tại Sài Gòn.

Hỏi: - Anh có chứng kiến những người lính thà chết không chịu đầu hàng trong ngày 30 tháng tư không?

TV: Tôi không chứng kiến tận mắt nhưng đã nghe nhiều người kể lại như sau :

Trường hợp thứ nhất: Chuẩn Úy Đỗ Công Chính, Tiểu Đoàn 12 Nhảy Dù. Tự sát ngày 30/4/1975 tại cầu Phan Thanh Giản, Sài Gòn'

Trường hợp thứ hai: Thiếu Úy Nhảy Dù Huỳnh Văn Thái, khoá 5/69 Thủ Đức. 30/4/1975 tự sát tập thể cùng 7 lính Nhảy Dù tại Ngã 6 Chợ Lớn .

Một trường hợp khác tại ngã Tư Bảy Hiền trong ngày 30/4/75 như sau:

“Người sĩ quan mặc đồ rằn-ri tập hợp đám Nhân Dân Tự Vệ lại và bảo:

- Bây giờ đã đến lúc các em phải tiếp tụi anh một tay. Việc đầu tiên là phải vứt hết các khẩu súng cùi này xuống giếng, sau đó lập một nút chặn không cho bất cứ một ai đem vũ khí vào thành phố. Ai cưỡng lệnh, các em cứ bắn bỏ, có như thế mới an tâm mà đánh đấm được!

Chỉ một lát sau, đám Nhân Dân Tự Vệ ô-hợp đã được trang bị toàn bằng súng M-16 và những quả lựu đạn bóng lưỡng đeo lưng lẳng trên người. Nhiều khuôn mặt non choẹt, nhưng đầy vẻ tự hào đi bên cạnh những người lính dày dạn gió sương, khiến đường phố trở nên nhộn nhạo và tăng thêm không khí chuẩn bị chiến đấu. Người sĩ quan ấy còn cất công hướng dẫn từng tốp Nhân Dân Tự Vệ đi ngược theo con đường chính dẫn vào Saigon. Vừa đi ông vừa chỉ vào những khẩu M-72 đã được dựng sẵn từ đêm qua, dựng rải rác dọc trên hè phố:

- Nếu gặp tăng, các em "làm ơn" nâng cái này lên vai, nhắm mục tiêu vào giữa và bóp cò giùm tui anh một cái.. là xong!

Người toán trưởng Nhân Dân Tự Vệ sau khi nghe xong những lời dặn dò của người lính, liền lui về phía sau cùng với mấy người trong toán để tìm bảng viết vội hàng chữ: "Muốn vào thành phố xin để lại vũ khí" và máng nó lên một con ngựa sắt để giữa đường.

Chưa đầy một tiếng sau, chỗ đó đã chất đầy một đống vũ khí đủ loại. Người sĩ quan vẫn đi đi lại lại như con thoi. Mỗi khi gặp một người mặc quân phục đi vào thành phố, ông đều chặn lại và hỏi:

- Còn muốn chiến đấu không?

Những ai gật đầu ông liền đưa tay chỉ đến đống vũ khí bị bỏ lại, để họ tự lựa chọn và tái trang bị. Những ai lắc đầu, nạt có này kia thì ông chỉ lắc đầu ngao ngán, khoát tay bảo đi. Riêng đám Nhân Dân Tự Vệ thì rất hào hứng khi lần đầu tiên họ được tự do nhét vào bụng cả những cây súng ngắn Ru-Lô, P-38 và Colt 45 do những người lính tháo lui để lại bên đường.

Lúc ấy trời mới vừa hừng sáng, những tiếng đạn pháo kích của Cộng quân bắt đầu nổ dồn dập, với những tiếng đạn rít xé trời bay ngay trên đầu nghe đến lạnh người. Đoàn người lánh nạn lũ lượt chạy vào thành phố ngày một đông, và con lộ chính từ Ngã Tư Bảy Hiền dẫn vào sân bay Tân Sơn Nhất và Saigon đã bắt đầu nổ ra các cuộc giao tranh đẫm máu. Những người lính tử thủ trong bệnh viện Vì Dân đã có một lợi thế vững chắc. Từ trên sân thượng họ đã phóng ra những trái hỏa tiễn M-72 chống chiến xa một cách chính xác. Đã có ít nhất 3 xe tăng T-54 của Cộng quân bị bắn cháy tại chốt phòng ngự này.

Một toán lính Nhảy Dù khác đóng chốt bên cánh phải của Ngã Tư, nơi có đồn cảnh sát Tân Sơn Hòa bị cộng quân bắn rát khiến họ phải rút sâu vào bên trong trường trung học Nguyễn Thượng Hiền. Một chiếc T-54 gia tăng tốc độ chạy về hướng nghĩa địa Tây, nhưng đã bị lính Nhảy Dù chặn đầu bắn cháy, một chiếc khác tiến nhanh hơn chạy về tới gần Lăng Cha Cả thì cũng bị lính Không Quân bắn gục. Mấy người nằm vùng cầm cờ Mặt Trận Giải Phóng nửa đỏ nửa xanh dẫn đường cho toán bộ đội từng thiết, thấy mấy chiếc tăng mở đường đều bị bắn cháy nên khiếp sợ cầm cờ chạy dạt vào bên trong các ngõ hẻm, khiến bộ đội Bắc Việt không biết đường nào để tiến vào thành phố.

Hướng tiến công chính của Bắc Việt từ Tây Ninh này không ngờ gặp sức kháng cự dữ dội của lính Nhảy Dù nên bị chậm hẳn lại, khiến các bộ đội Cộng Sản phải dùng súng B-40 bắn loạn xạ nhằm tạo sự hỗn loạn trên dòng người chạy trốn. Một trái đạn pháo kích rơi ngay ngã rẽ vào Nhà thờ Chí Hòa Nam, hất tung một chiếc xe lam chở đầy hành khách. Nhiều người bị thương nặng, không ai cứu chữa nằm lăn lộn la hét vang trời, tạo nên một cảnh hỗn loạn và bi thương tan tác chưa từng thấy.

Vài chiếc trực thăng chong chóng quay xành xạch lượn sát mái nhà định đáp xuống khu cánh đồng rau muống (đằng sau Nhà Dây Thép Gió) để đón thân nhân di tản, bị đủ loại đạn bắn lên khiến không chiếc nào dám hạ cánh. Một chiếc "xâm mình" hạ xuống sân thượng để đón gia đình một vị dân cử, nhưng không gặp may khi một cánh quạt vướng vào tường nhà bên cạnh, làm cho chiếc trực thăng này không sao cất cánh lên được nữa.

Dù con đường Phạm Hồng Thái (Lê Văn Duyệt nói dài) bị đủ loại đạn bắn trực xạ từ phía Cộng quân, dòng người đổ xô về Saigon để tìm đường thoát thân vẫn đông nghịt. Nhiều xác chết không toàn thân đã được dân chúng kéo vào bên lề, và mỗi khi có tiếng đạn bay rít trên đầu, đoàn người lại dạt vào hai bên phố, hoặc chạy băng vào các ngõ hẻm, vớt lại ngón ngang trên đường đủ loại hành lý và xe cộ.

Gần cổng trại lính Nguyễn Trung Hiếu một bà mẹ bị miếng đạn tiện đứt một chân máu me lênh láng nằm lăn lộn rên la trên đường, mà trên tay vẫn ôm chặt xác đứa con đã bị mảnh đạn khác lấy mất đầu. Vài người từ tâm dừng xe lại, nhưng biết không cứu giúp được gì nên

dành nuốt nước mắt phóng đi. Lúc này không ai có thể lo cho ai được, vì số phận của họ cũng mong manh y như người đàn bà cụt chân đang hấp hối!

Người sĩ quan vẫn chạy đi chạy lại, ông hò hét số binh sĩ lấy thêm đạn từ bên trong doanh trại Nguyễn Trung Hiếu, và chở bằng xe Jeep lên cung cấp cho toán lính ít ỏi còn lại đang rải mỏng từ Ngã Tư Bảy Hiền xuống Ngã Ba Ông Tạ.

Đang lúc dầu sôi lửa bỏng, một thanh niên mình trần đứng cãi vã với mấy anh Nhân Dân Tự Vệ, vì anh ta nhất định không chịu để lại vũ khí khi qua trạm. Đang ngồi trên chiếc Jeep chở vũ khí, viên sĩ quan nhảy xuống ra lệnh:

- Anh kia lại đây! Anh thuộc đơn vị nào? Có còn muốn chiến đấu không?

Người thanh niên lớn tiếng chửi thề:

- Dù mẹ! Chạy chết mẹ từ ngoài kia vào đây, còn đánh đấm chó gì!

Viên sĩ quan đánh giọng:

- Vậy phiền anh bỏ vũ khí xuống!

Bằng một cử chỉ chóng đỏi, người thanh niên vung khẩu súng M-16 lên, nhưng viên sĩ quan đã nhanh hơn rút khẩu Colt 45 bên hông. Tiếng nổ chát chúa vang lên và thân thể người thanh niên ngã vật xuống với dòng máu đỏ chan hòa! Đám Nhân Dân Tự Vệ xanh mặt đứng nép vào bên phố, viên sĩ quan mặc áo rằn-ri phân bua:

- Các nơi khác mất sớm cũng vì bọn làm loạn này! Phải thế thôi!

Đống vũ khí do những người tuân lệnh để lại ngày một nhiều hơn. Lác đác gần đó còn có cả các bộ quân phục và các túi quân trang. Những tiếng nổ của đủ loại súng đạn vẫn vang lên từ phía. Các toán bộ đội Bắc Việt mở đường đã dần chiếm được các chỗ trú ẩn trong các căn nhà vững chắc và thận trọng tiến về phía trước. Các toán lính VNCH cố thủ cứ phải lui dần vì Cộng quân ngày càng tiến gần họ qua dòng người di tản, và nếu hỏa lực cứ bắn về phía trước thì người dân chết sẽ không cơ man nào đếm xuể.

Người sĩ quan vẫn oai dũng điều binh, và không cho bất cứ người lính nào lùi về phía sau thêm nữa. Nhưng đúng vào lúc tranh sống ấy, một viên đạn AK bắn sể đã tách ông rời khỏi chiếc xe Jeep đang đậu bên đường. Không ai tới tiếp cứu ông cả, vì họ chưa biết tên Cộng quân ẩn núp nơi nào! Cho đến khi hai người lính liều mình ôm súng phóng về phía trước với hỏa lực trợ giúp của đồng đội, đã kéo được ông vào chỗ an toàn. Nhưng lúc ấy ông chỉ còn là một cái xác không hồn. Viên đạn oan nghiệt duy nhất đã khoét một lỗ nhỏ trên ngực ông, nhưng lại phá toang khi trở ra phía sau lưng!

Đúng lúc ấy, Dương Văn Minh vị tổng thống mới nhậm chức 2 ngày trước đã hạ lệnh cho quân đội buông súng đầu hàng. Người lính ôm máy truyền tin PRC-25 là người đầu tiên trút khỏi người chiếc máy nặng trình trịch, và chạy lại phía mấy người lính đang ngồi ôm súng cố thủ bên các ngõ hẻm. Họ nói với nhau về lệnh buông súng của Dương Văn Minh, và cứ thế họ rút về phía sau. Đám Nhân Dân Tự Vệ nhặt được máy truyền tin, nhưng không biết phải dùng nó vào việc gì. Họ nhắc ống liên hợp lên, và lần đầu tiên trong đời họ nghe được những giọng nói the thé của Bắc quân:

- Buông súng đi! Tổng thống của các anh ra lệnh đầu hàng rồi!

- Bọn ngụy quân nghe đây: Hàng sống! Chống chết! Biết không?

Tiếng súng chống cự thưa dần. Cùng lúc tiếng gầm rú của những chiếc xe tăng còn lại của Bắc quân đã bắt đầu tiến vào Saigon, theo sau là những chiếc xe vận tải sản xuất từ Trung Cộng chở đầy các tên bộ đội còn non choẹt, ngơ ngác nhìn ngấm từ phía như những người đến từ các hành tinh khác! Trên đường dẫn vào Saigon lúc ấy, ngoài những đống vũ khí và xác người rải rác, còn có những đồng quân phục đủ loại và những bộ lễ phục còn mới toanh được ném vội ra đường phố. Dân chúng e ngại một cuộc trả thù, nên họ vội vàng tống khứ ra khỏi nhà bất cứ thứ

gì có dính dáng đến chế độ cũ. Không ai nghĩ đến chuyện thu nhật, vì không ai biết chuyện gì sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới.

Đêm ấy, đủ loại súng đạn và hỏa châu được bắn lên trời. Nó giống như một đêm hội hoa đăng với những lẫn lửa đạn chi chít đuổi theo nhau. Trong lúc Bắc quân say sưa mừng chiến thắng, thì cuộc vượt thoát của hàng triệu người lại bắt đầu...”

Hỏi: - Anh có nghĩ kỷ luật sắt của binh chủng đã tạo thành chiến tích cho đơn vị? và tạo thành truyền thống cho màu cờ sắc áo của mình?

TV: “Kỷ luật là sức mạnh của quân đội” đó là câu đầu tiên khi bước vào quân trường đã được các cán bộ quân trường nhắc nhở. Và thực sự như vậy, quân đội mà không kỷ luật thì như một đám người ô hợp, hỗn quan hỗn quân và chắc chắn sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần chiến đấu của tất cả quân sĩ dưới cờ.

Tuy nhiên, kỷ luật không phải là yếu tố duy nhất tạo nên truyền thống và những chiến tích cho một đơn vị mà nó đòi hỏi ở nhiều yếu tố khác như tài đức của các cấp chỉ huy, tinh thần chiến đấu của tất cả binh sĩ, cũng như sự trang bị cho người lính chiến.

Đối với SĐND, 5 vị Tư Lệnh liên tiếp chỉ huy đều chứng tỏ là các vị chỉ huy tài ba và đức độ. Từ Tướng Đỗ Cao Trí, Nguyễn Chánh Thi, Cao Văn Viên, Dư Quốc Đống đến Tướng Lê Quang Lương. Các vị luôn chăm lo việc thao luyện khả năng tác chiến cũng như chăm lo đời sống của anh em binh sĩ. Nhờ thế mà tất cả binh sĩ dưới cờ đều hết lòng chiến đấu, nêu cao thành tích cho Binh Chủng cũng như nêu cao truyền thống Nhảy Dù.

Hỏi: - Động lực nào khiến hai anh thực hiện công trình to lớn này với biết bao nhiêu khó khăn đã trải qua?

TV: Như chúng tôi đã trình bày trong lời phi lộ của quyển sách thì anh em chúng tôi cũng không quen việc cầm bút, nhân khi năm 1992 gặp Nữ sĩ Linh Bảo. Cụ báo các anh hãy viết đi chứ, các anh là những nhân chứng sống mà không viết thì còn ai ghi lại những trang chiến đấu ‘*anh hùng*’ của các anh... rồi sẽ không còn gì để mai hậu con em chúng ta biết được sự thật.

Và bắt đầu từ đó, chúng tôi để ý đến việc sưu tập những sự kiện đã trải qua trong đời quân ngũ. Từ những bài báo đó đây, từ những bài vở rải rác trong những tờ đặc san quân đội kể cả những câu chuyện ngắn ngủi mà các anh em kể lại khi gặp nhau cùng với những ký ức khó quên trong cuộc đời... và từ đó quyển sách này mới được thành hình trải qua đoạn đường dài trên 18 năm.

Hỏi: - sự khởi công để thực hiện bộ chiến sử này như thế nào?

TV: Khởi đầu Thiên Niên Kỷ năm 2000, một nhóm anh em thân hữu cùng Binh chủng đã rủ nhau thành lập ‘Nhóm Quân Sử’ để cùng sưu tập những tài liệu, hình ảnh và những kinh nghiệm chiến trường xưa để thực hiện một quyển sách ‘Quân Sử Binh Chủng Nhảy Dù’. Trong số này có các Anh Nguyễn Huỳnh Đông, Võ Hoàng Sơn, Phan Nhật Nam, Nguyễn Hữu Thanh, và hai anh em chúng tôi. Nhưng vì nhiều người nhiều ý không đạt được kết quả như ý muốn lúc ban đầu, rốt lại hai anh em chúng tôi quyết định tiếp tục thực hiện hoài bảo của mình là kể chuyện về 20 năm chiến sự.

Hỏi: - Trên sách vở, những nguồn tài liệu nào là chính: sách báo Việt ngữ, sách báo Anh ngữ..Những tài liệu được giải mật từ bộ ngoại giao và bộ quốc phòng có giúp ích gì không?

TV: Tất cả những tài liệu sách báo từ Việt Ngữ, Anh Ngữ, Pháp Ngữ đều giúp ích cho chúng tôi sưu tập những dữ kiện về các trận đánh. Tuy nhiên khi soạn lại bài viết chúng tôi thường so sánh

với thực tế chiến trường từ những bạn bè thân hữu, các vị niên trưởng và chiến hữu kể lại cũng như những trận chiến mình có tham dự, sau đó tổng kết các yếu tố đó rồi so sánh chọn lựa mới đưa vào bài viết. Đối với các tài liệu ngoại quốc, thông thường họ ghi nhận về ngày giờ xảy ra tương đối chính xác, hoặc có chênh lệch cũng chỉ có một hoặc hai ngày mà thôi. Còn những yếu tố khác thí dụ như khi xông trận thì chỉ có người Mỹ đánh giặc còn VN thì không.

Trong khi đó các tài liệu của VN thì đa số là hồi ký. Mà hồi ký thì chẳng cần ngày giờ chính xác đôi khi những sự kiện xảy ra thì hay cường điệu và chủ quan hơi nhiều. Do đó khi chọn những dữ kiện mình phải cân nhắc từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau.

Đối với những tài liệu giải mật của Mỹ hay của các nơi khác giải mật, chúng tôi có đọc qua nhưng ít khi ảnh hưởng đến bài viết của chúng tôi. Vì chúng tôi ghi nhận những sự thật diễn tiến trên chiến trường chứ không viết theo tài liệu của Bộ Quốc Phòng hay Bộ Ngoại Giao nào hết. Thí dụ như người Mỹ thường dùng chữ “Việt Nam Hóa Chiến Tranh”, đối với người lính chiến VNCH trên chiến địa điều đó vô nghĩa. Trước khi người Mỹ đến VN, Chúng ta đã chiến đấu chống xâm lăng, năm 1965 khi người Mỹ ồ ạt đổ quân vào giúp cho VN để đánh giặc, vì họ nghĩ rằng chúng ta không đủ sức đánh giặc, thì người lính Việt Nam vẫn kiên cường chiến đấu không hề lơ tay súng. Đến khi người Mỹ cảm thấy mệt mỏi vì nhiều lý do, muốn tháo ra để bỏ chạy, họ bảo rằng Việt Nam Hoá chiến tranh, thì người lính Việt Nam vẫn luôn ghìm tay súng chiến đấu chống kẻ xâm lược.

Do đó, trong quyển sách của chúng tôi không hề dùng chữ “Việt Nam Hoá Chiến Tranh”, mà chúng tôi đồng ý với một tác giả nào đó viết rằng “Đồng Minh đã bỏ chạy”.

Hỏi: - Anh có để ý đến các hồi ký liên quan đến chiến tranh để từ đó đối chiếu và so sánh?

TV: Chúng tôi luôn tìm đọc các bài hồi ký của các quân nhân Việt Nam Cộng Hòa và đồng minh, ghi nhận những yếu tố liên quan đến việc tham chiến của các đơn vị Nhảy Dù rồi dùng để so sánh, đối chiếu cũng như cập nhật bổ túc những phần thiếu sót cho bài viết của mình.

Một người dù là đơn vị trưởng của một đơn vị cấp Đại Đội hay Tiểu Đoàn cũng chỉ biết rõ về trận đánh diễn ra cho đơn vị mình mà thôi, hầu như không biết về những gì xảy ra cho đơn vị kế bên. Vì vậy muốn tìm hiểu trọn vẹn về một trận đánh, chúng tôi phải sưu tập tất cả những dữ kiện của tất cả những đơn vị tham chiến trận đánh đó. Nhờ vậy mà bài viết của chúng tôi thường bao gồm đầy đủ những cuộc chạm trán với địch quân của hầu hết các đơn vị thuộc tất cả quân binh chủng QLVNCH tham gia trong trận chiến đó.

Hỏi: -Anh có xử dụng sách báo của phía bên kia để làm tài liệu không?

TV: Chúng tôi đã từng biết rõ về những dối trá tuyên truyền của quân CS nên không bao giờ sử dụng những sách vở hay các bài báo của đối phương để làm tài liệu tham khảo cho bài viết của mình. Thí dụ như quyển Đại Thắng Mùa Xuân của Văn Tiến Dũng chỉ hoàn toàn là một mớ tài liệu tuyên truyền do Ban Quân Quản Trung Ương của CS soạn thảo và phổ biến.

Hỏi: - Anh có phỏng vấn những nhân chứng đã tham dự các trận chiến khi tường thuật lại diễn tiến ?

TV: Hầu hết những trận đánh, Anh em chúng tôi đều tham khảo, phỏng vấn các nhân vật đã từng tham dự các trận đánh đó mà chúng tôi biết được ngoại trừ những trận đánh xa xưa như các trận đánh trước năm 1960. Nhiều vị đã quên hết những dữ kiện đã xảy ra trong cuộc chiến đó.

Nhiều khi Chúng tôi phải đưa cho quý vị ấy đọc bài chúng tôi đã viết để gợi nhớ rồi dần dần các vị ấy hồi tưởng và nhớ ra các chi tiết khác...

Hỏi: -Chiến tranh có lúc chiến thắng có lúc tổn thất. Như vậy trong quyển sách này anh ghi chép lại như thế nào? Có ghi lại chân thực những tổn thất không?

TV: Chúng tôi rất tôn trọng sự thật, đánh giặc thì có khi thắng khi thua, nhưng đối với Binh Chủng Nhảy Dù việc thua là rất ít. Chỉ có trận Đồng Xoài năm 1965, và Trận chiến tại ngọn đồi 31 trong trận Hạ Lào năm 1971 là đơn vị Nhảy Dù bị thiệt hại nặng nề vì pháo địch, sau đó bị cộng quân tràn ngập với chiến thuật biển người, ngoài ra vào lúc cuối cùng cuộc chiến năm 1975, cùng với vận nước đen tối, các đơn vị Nhảy Dù cũng bị rã ngũ như những đơn vị khác của Quân Lực VNCH.

Những sự kiện như thế chúng tôi đều có ghi lại rõ ràng trong quyển sách. Về những tổn thất nhân mạng và chiến cụ trong các trận đánh, đôi khi chúng tôi không có ghi ra đầy đủ vì chúng tôi không tìm ra những thống kê chính xác.

Hỏi: - Anh chọn thái độ khách quan hay chủ quan khi nhận định tình hình cũng như khi mô tả diễn tiến các trận đánh?

TV: Vấn đề chủ quan hay khách quan trong bài viết chúng tôi thường không chú ý đến, chúng tôi dành quyền nhận xét cho người đọc. Đối với anh em chúng tôi khi viết chỉ chú tâm tìm tòi những dữ kiện liên quan đến các trận đánh càng nhiều càng xác thực càng tốt mục đích chính là làm sao cho bài viết của mình diễn tả trận đánh một cách sống thực.

Hỏi: - Thái độ khách quan là tường thuật mà không chen vào ý kiến riêng của mình. Anh có nghĩ điều đó hạn chế phần nào tâm cảm của người viết?

TV: Thật sự thì làm nên một quyển sách như thế thì mình phải dày công và kiên nhẫn ghê lắm. Tùy theo mục đích của tác giả mà theo đó tâm cảm của mình được phát khởi hứng thú để theo đuổi việc thực hiện tác phẩm. Công việc của chúng tôi giống như việc làm của người nghệ sĩ góp nhặt sỏi đá để tạo tác một bức tranh. Người nghệ sĩ đó phải chọn lựa từng viên đá ưng ý rồi mới để vào đúng vị trí của nó trên bức tranh của mình. Khi bắt gặp một bài báo, hay một câu chuyện kể lại, hoặc một tài liệu liên quan đến trận đánh, Chúng tôi cũng phải lượng định, cân nhắc, so sánh rồi ghép vào bài viết của mình ở một vị trí đặc địa. Vì vậy một bài viết của chúng tôi thường phải đọc đi đọc lại hàng nhiều chục lần mà không thấy chán.

Hỏi: - Còn thái độ chủ quan sẽ làm bớt sự trung thực khi ghi chép lại diễn tiến không?

TV: Như phần trên chúng tôi đã trình bày, và độc giả cũng sẽ nhận thấy trong những bài viết của chúng tôi đã từng phổ biến trên báo chí, trên internet... vì muốn diễn tả lại trận đánh sát với sự thật trên chiến trường nên chúng tôi ít khi bày tỏ quan điểm của mình trong bài viết, chúng tôi chỉ làm nhiệm vụ góp nhặt những dữ kiện thích hợp của tài liệu đó và ghép vào những vị trí thích ứng sao cho người đọc thấy được diễn tiến của trận chiến liên tục và trung thực.

Hỏi: - Là một người lính nhảy dù trải qua nhiều trận mạc. Anh có nhận xét nào về chiến thuật và chiến lược mà các vị chỉ huy đơn vị đã áp dụng để đạt được chiến thắng?

TV: Khi khảo cứu về chiến trận, nhất là cuộc chiến khốc liệt và dai dẳng như chiến tranh Việt Nam, ít ra mình cũng phải có một ít kiến thức về quân sự. Kinh qua 10 năm trong đời quân ngũ và xuất thân từ một ngôi trường võ bị lớn vào bậc nhất ở Đông Nam Á thì chúng tôi cũng học lóm được ở các vị niên trưởng, các cấp chỉ huy tài ba của QL-VNCH về chiến thuật chiến lược đã được các vị sử dụng trên chiến trường.

Đối với Năm vị Tư Lệnh trong Binh Chung Nhảy Dù, mỗi vị có một cung cách chỉ huy riêng biệt thí dụ như Tướng Đỗ Cao Trí ông thường sử dụng chiến thuật bất ngờ, tốc chiến tốc thắng; Tướng Nguyễn Chánh Thi luôn chăm lo đời sống của quân sĩ dưới cờ... Và trong quyển sách 20 Năm Chiến Sự, độc giả sẽ thấy bằng bạc trong các trận đánh các vị Tư Lệnh chiến trường đã áp dụng mỗi trận đánh một chiến thuật, một lối đánh khác nhau.

Thí dụ như trong trận Bình Long, Tướng Lê Quang Lương đã áp dụng rất nhiều chiến thuật bất ngờ mà địch quân không thể lường trước được. Khi giải tỏa QL 13, địch quân đã sử dụng chiến thuật chốt kiên và pháo yểm tầm xa, để phá chiến thuật của địch quân, ông đã dùng chiến thuật khinh binh di động, phân tán mỏng đại đơn vị bao vây, đại pháo & phi pháo diệt địch.

Hỏi: - Anh chọn lựa vị thế nào khi ở trong vị trí của người chép sử cần phải chính xác và vô tư ?

TV: Trước hết chúng tôi xin xác nhận chúng tôi không phải là người chép sử hay chấp-sử. Anh em chúng tôi chỉ làm nhiệm vụ ghi lại những sự thật do chính mình đã từng trải qua trong suốt 20 năm cuộc chiến với một tấm lòng mong muốn đền đáp lại sự hy sinh cao cả của những chiến sĩ đã nằm xuống để cho chúng ta được sống, được tự do. Mong cho mai sau, những người của thế hệ tiếp nối nhận biết được những sự hy sinh của thế hệ đi trước.

Dù vậy, trong sự ghi chép này, chúng tôi cũng đã đặt tiêu chuẩn là sự trung thực. Tuy nhiên vì sự giới hạn của thời gian, phương tiện, tài liệu và kiến thức hạn hẹp nên chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót. Chúng tôi mong mọi được các vị cao kiến thấy có điều gì khiếm khuyết chỉ giáo cho.

Hỏi: - Anh có nghĩ rằng chiến thắng xảy ra là từ những người khinh binh và những tiểu đội trưởng, trung đội trưởng đi đầu. Và trong tác phẩm anh có nhắc nhiều đến chân dung những người lính ấy từ đời thường đến trong chiến trận ?

TV: Thật sự thì trong một trận chiến, sự chiến thắng phải đồng bộ từ người chỉ huy cuộc chiến cho đến người khinh binh tiên phong nơi mặt trận. Muốn chiến thắng địch quân, thì mình phải áp dụng đủ mọi phương thức từ ngụy trang, che dấu đến trang bị, di hành thực hiện đúng với binh pháp và kỹ thuật điều quân sao cho thích ứng với mọi hoàn cảnh. Thêm vào đó chúng ta phải ước lượng tình hình địch, tình hình bạn cho đúng, nghĩa là tin tức tình báo phải chính xác, biết người biết ta là thế đó.

Chúng tôi có thấy nhiều tác giả nhà binh khi viết hồi ký thường hay ghi nhận cuộc đời riêng, hay xuất thân quân trường hay một vài chi tiết đáng thương nhớ trong cuộc đời thường nhật... của tử sĩ đồng đội. Chúng tôi nhận thấy điều đó cũng hay và đẹp để chúng ta, người đọc dành một phút tưởng niệm người tử sĩ. Nhưng với anh em chúng tôi thực hiện quyển sách này quá nhiều trận chiến, và đôi khi bao gồm luôn cả những đơn vị bạn khắp các quân binh chủng, chúng tôi không có đủ tài liệu và thời gian để thu thập những tin tức đó. Do đó để cho đồng nhất chúng tôi chỉ ghi nhận tại chỗ và theo những bài viết chúng tôi thu thập được.

Hỏi: - Trong những cố vấn Hoa Kỳ của Sư Đoàn Nhảy Dù, có tới 34 vị đã lên tới cấp tướng và cũng con số đó những cố vấn đã hy sinh. Nếu có người đề nghị ở ấn bản sau nên có thêm bài viết nhiều chi tiết và đầy đủ hơn về những cố vấn này, thì anh nghĩ sao ?

TV: Hiện tại, quyển sách này đã có nhiều thân hữu đề nghị chuyển thành phim ảnh để phổ biến trong giới trẻ dễ dàng hơn, cũng có nhiều người đề nghị phiên dịch sang English. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý thân hữu đã quan tâm đến, chúng tôi sẽ cố gắng tùy theo hoàn cảnh và tâm sức mình tới đâu hay tới đó

Thành phần Cố vấn của SĐND khởi sự từ năm 1962 đến 1973 gồm khoảng 1200 quân nhân phục vụ trong Toán Cố Vấn “Airborne Advisory Team 162/MACV” trong số này có 34 quân nhân Nhảy Dù và 3 Tiền Sát Viên Không Quân bị tử trận tại VN.

Cho đến hôm nay trong số những người cố vấn đó có 34 vị đã thăng cấp Tướng và một số đã hồi hưu. Chúng tôi hiện đang liên lạc với các vị đó để tìm thêm tin tức hoạt động của họ tại VN nhất là các vị đã hy sinh tại chiến trường.

Hiện tại chúng tôi cũng đã nhận thấy thiếu sót ngoài phần về phía các cố vấn Mỹ, chúng tôi cũng nhận thấy còn thiếu sót phần không trợ và pháo yểm của các đơn vị QL VNCH và Hoa Kỳ đã góp phần không nhỏ cho sự chiến thắng của các đơn vị Nhảy Dù. Chúng tôi đã bắt đầu ghi nhận và bổ túc những phần thiếu sót đó.

Hỏi: - Trong phần tổ chức, hình như không có những tiểu đoàn tân lập năm 1974 của Lữ Đoàn 4 như Tiểu đoàn 12, 14, và 15. Dù sinh sau đẻ muộn nhưng họ cũng có những điều đáng đề cập tới và đáng khâm phục. Anh có nghĩ rằng sẽ có phần bổ túc cho ấn bản tới ?

TV: Chúng tôi đang liên lạc với Trung Tá Lê Minh Ngọc, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 4 Nhảy Dù, Trung Tá Ngọc hứa sẽ cung cấp những gì Ông còn nhớ được và chúng tôi cũng liên lạc với các vị trong các Tiểu Đoàn 12, 14, 15, 16, 17 và 18 Nhảy Dù và còn rất nhiều đơn vị khác chưa kịp ghi nhận được trong quyển sách vừa qua như 3 ĐĐ Trinh Sát, Biệt Đội Tác Chiến Điện Từ, Biệt Đội Kỹ Thuật Đặc Biệt....

Hỏi: - Anh còn có điều gì muốn nói với độc giả?

TV: Trước hết chúng tôi kính gởi lời cảm ơn chân thành đến tất cả quý độc giả đã ủng hộ anh em chúng tôi. Nhờ sự khích lệ của quý vị, anh em chúng tôi cảm thấy lên tinh thần để tiếp tục công việc hoàn chỉnh quyển tài liệu này trong thời gian tới.

Chúng tôi cũng mong đón nhận từ quý niên trưởng, quý chiến hữu, quý độc giả những ý kiến bổ túc những sai sót trong bài viết. Xin vui lòng liên lạc với chúng tôi qua địa chỉ email: 20namchiensu@gmail.com hoặc số điện thoại 714-586-9202 địa chỉ : PO Box 9072 Fountain Valley CA 92728 - USA